

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

GIẤY ĐỀ NGHỊ VAY VỐN

KIỂM PH- ONG ÁN TRẢ NỢ

*(áp dụng đối với khách hàng là tổ chức)***Kính gửi:** Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh**A-KHÁCH HÀNG VAY VỐN**

Tên đơn vị:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Số tài khoản tiền gửi đồng VN:..... tại Ngân hàng.....

Số tài khoản tiền gửi ngoại tệ:..... tại Ngân hàng.....

Tên người đại diện:.....

Chức vụ:.....

Theo Giấy uỷ quyền số ngày của (nếu có).

Đề nghị Ngân hàng ngoại th- ong cho vay vốn theo nội dung ph- ong án nh- sau:

B – TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA KHÁCH HÀNG VAY

1. Tình hình tài chính đến

- Vốn chủ sở hữu:.....
- Nợ phải thu:.....
T/đó phải thu của khách hàng:
- Giá trị hàng tồn kho:.....
- Nợ phải trả:.....
T/đó, Nợ vay tại các TCTD (ghi cụ thể từng TCTD):

2. Tình hình kinh doanh đến

- Tổng doanh thu :
 - Lãi (lỗ):
 - Mặt hàng/lĩnh vực kinh doanh chính:
 - Thị trường, tình hình tiêu thụ:
- (Chúng tôi gửi kèm theo Giấy đề nghị này các báo cáo tài chính năm)*

C – TÓM TẮT VỀ PH- ONG ÁN VAY VỐN

1. Mục đích vay:

2. Số tiền xin vay:

+ Vốn tự có tham gia ph- ong án:

+ Vốn vay Ngân hàng Ngoại thương:.....

+ Vốn huy động khác:.....

3. Thời hạn xin vay:

4. Phương thức vay:

5. Cam kết bảo đảm tiền vay:

- Khoản vay này đ- ọc bảo đảm bằng:

+ Tài sản thế chấp, cầm cố của Bên vay..... và/hoặc

+ Tài sản bảo lãnh của Bên thứ ba và/hoặc

+ Tài sản hình thành từ vốn vay

- Tên tài sản:.....

- Giá trị:.....

Tài sản bảo đảm tiền vay nêu trên thuộc quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng, quản lý hợp pháp của khách hàng vay, bên bảo lãnh; đ- ọc phép giao dịch và không có tranh chấp. Tr- ờng hợp ng- ời vay vi phạm các cam kết trong hợp đồng tín dụng, Ngân hàng Ngoại th- ơng đ- ọc xử lý tài sản thế chấp, cầm cố để thu nợ gốc, lãi và các chi phí khác có liên quan.

6. Hiệu quả của ph- ơng án xin vay:

6.1 – Chi phí:

- + Nguyên vật liệu chính/hàng hóa:.....
- + Khấu hao:.....
- + Tiền l- ơng:.....
- + Chi phí lưu thông:
- + Chi phí lãi vay:.....
- + Chi phí khác:

⇒ Tổng chi phí:

6.2 – Doanh số tiêu thụ:

- + Đơn giá bình quân:.....
- + Số lượng tiêu thụ:.....

⇒ Tổng doanh thu của phương án xin vay:

6.3 – Hiệu quả của Ph- ơng án xin vay (lãi/ lỗ).....

7. Nguồn và kế hoạch trả nợ:

7.1 Nguồn trả nợ (nêu các nguồn, số tiền):.....

7.2 Thời hạn trả nợ:

D - THÔNG TIN VỀ NHÓM KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN

(Khách hàng vay vốn cung cấp thông tin về các khách hàng liên quan theo tiêu thức d- ưới đây)

1. Quan hệ sở hữu:

a. Các cá nhân sở hữu tối thiểu 25% vốn điều lệ của khách hàng vay:

– Tên KH cá nhân:số CMTND/hộ chiếu:địa chỉ:

– Tên KH cá nhân:số CMTND/hộ chiếu:địa chỉ:

b. Khách hàng vay sở hữu tối thiểu 50% vốn điều lệ của pháp nhân khác:

– Tên pháp nhân khác: địa chỉ:số đăng ký kinh doanh:

– Tên pháp nhân khác: địa chỉ:số đăng ký kinh doanh:

2. Khách hàng vay có đại diện đang giữ vị trí Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (giám đốc), Tr- ờng Ban kiểm soát trong cơ cấu tổ chức của pháp nhân khác :

– Tên pháp nhân khác: địa chỉ:số đăng ký kinh doanh:

– Tên pháp nhân khác: địa chỉ:số đăng ký kinh doanh:

E – CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG VAY

1. Chấp hành mọi điều kiện, quy định pháp luật và của Ngân hàng Ngoại th- ơng Việt Nam về cho vay và các vấn đề khác có liên quan;
2. Sử dụng vốn vay đúng mục đích đã nêu trong Giấy đề nghị này và xin hoàn trả nợ đầy đủ, đúng hạn cho Ngân hàng Ngoại th- ơng;
3. Chịu trách nhiệm tr- ớc pháp luật về những vi phạm trong việc sử dụng vốn vay và tính chính xác, trung thực của thông tin cung cấp cho ngân hàng.

....., ngày tháng năm.....

KHÁCH HÀNG VAY

(Đại diện đủ thẩm quyền của khách hàng ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)